

Bản án số: **260/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 27/3/2018

V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bảo Lâm
2. Bà Nguyễn Thị Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Cao Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1090/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 9 tháng 01 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 32/2018/QĐST-HNGĐ ngày 5 tháng 02 năm 2018 và Quyết định tạm ngưng phiên tòa số: 01/2018/QĐST-HNGĐ ngày 5 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thanh T – sinh năm 1986 (Có mặt)

Địa chỉ thường trú: ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang.

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 47/30 đường G, phường H, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Ông Phạm Minh V – sinh năm 1983

Địa chỉ: Số nhà 140/25 đường M, Phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Phạm Minh V vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 25/10/2017 và trong quá trình tham gia tố tụng, Nguyên đơn - bà Nguyễn Thanh T trình bày: Ngày 19/5/2016 bà và ông Phạm Minh V đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 497/2016/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi ly hôn bà và ông V thỏa thuận ông V là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm Minh T1 – sinh ngày 26/4/2013, ông V không yêu cầu bà cấp dưỡng nuôi con. Khi nuôi con, ông V đã không làm tròn trách nhiệm của mình, từ đầu năm 2017 đến nay ông V đã giao con chung cho bà nuôi dưỡng, để đảm bảo quyền lợi cho con bà yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con, bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Minh T1, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập cho ông V để tự khai; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông V đều vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay, ông V vắng mặt.

Nguyên đơn - bà Nguyễn Thanh T trình bày: Từ đầu năm 2017 đến nay ông V đã giao con chung là cháu Phạm Minh T1 cho bà nuôi dưỡng, thời gian đầu do bận đi làm ở Thành phố Hồ Chí Minh nên bà nhờ mẹ ruột nuôi dưỡng cháu T1. Từ tháng 12/2017 đến nay bà chuyển về quê sinh sống, còn địa chỉ tại quận X bà cung cấp cho Tòa án là để thuận tiện trong việc nhận giấy mời, tháng 9/2019 cháu T1 sẽ đi học lớp 1, muốn học trường công thì phải có đăng ký tạm trú, nhưng cơ quan có thẩm quyền yêu cầu phải có quyết định của Tòa án cho bà được quyền nuôi con thì cháu T1 mới được quyền đăng ký tạm trú. Để đảm bảo quyền lợi của con, bà yêu cầu được quyền nuôi con, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã làm đúng quy định của pháp luật, xét xử đúng hạn luật định. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật, người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự tại phiên tòa. Đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thanh T khởi kiện yêu cầu về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với ông Phạm Minh V có nơi cư trú tại số: 140/25 đường M, Phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ quy định tại Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà Trúc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về việc tham gia phiên tòa của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình: Trong vụ án này, Tòa án có thu thập chứng cứ bằng hình thức xác minh tình trạng cư trú của Bị đơn nên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Nguyên đơn bà Nguyễn Thanh T có mặt; Bị đơn ông Phạm Minh V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Phạm Minh T1 – sinh ngày 26/4/2013 của bà T:

Theo xác nhận ngày 6/3/2018 của Công an Phường F, quận B thì từ năm 2017 đến nay cháu Phạm Minh T1 – sinh năm 2013 đang ở cùng mẹ tại ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang. Theo xác minh ngày 12/3/2018 của Công an xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang thì từ năm 2017 đến nay cháu T1 hiện đang sinh sống cùng ông bà ngoại, mẹ tại địa phương.

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ theo xác minh của Công an Phường F, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và Công an xã Đ, huyện A, tỉnh An Giang thì việc bà T trình bày từ đầu năm 2017 đến nay ông V không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T1 là đúng sự thật. Hiện tại cháu đang sống cùng mẹ và ông bà ngoại tại tỉnh An Giang, để ổn định cuộc sống và đảm bảo quyền lợi của cháu T1, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà T, giao cháu T cho bà Trúc trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà T không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi cháu T1 nên Hội đồng xét xử không có gì phải xem xét giải quyết. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T1 đối với ông V do bà T không yêu cầu.

[8] Về thời gian thi hành: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ông V phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Do yêu cầu của bà T được chấp nhận nên bà T được nhận lại 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 21; Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 227; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ vào Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn – bà Nguyễn Thanh T.

Giao cháu Phạm Minh T1 – sinh ngày 26/4/2013 cho bà Nguyễn Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thành niên. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Minh T1 đối với ông Phạm Minh V do bà Nguyễn Thanh T không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình 2014 Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2/ Về án phí:

Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do ông Phạm Minh V chịu.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thanh T 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0007129 ngày 9/11/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4/ Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thanh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phạm Minh V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Hương